

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 112/2020/TLST-DS ngày 19 tháng 10 năm 2020

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

\* *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964

Địa chỉ: Thôn ĐL, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Phan Văn T, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn ĐL, xã PN, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

Theo hợp đồng uỷ quyền ngày 27/10/2020

\* *Bị đơn*: Ông Trần Văn L, sinh năm 1981 và bà Nguyễn Thị LH, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn B, xã BM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

1. Về số tiền nợ: Các bên thống nhất ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị LH còn nợ bà Nguyễn Thị H số tiền gốc là 550.000.000đ (*Năm trăm năm mươi triệu đồng*) và

tiền lãi suất 40.000.000đ (*Bốn mươi triệu đồng*. Tổng số tiền còn nợ lại là 590.000.000đ (*Năm trăm chín mươi triệu đồng*))

2. Về thời gian trả nợ:

+ Vào ngày 29/11/2020 ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị LH có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền 590.000.000đ (*Năm trăm chín mươi triệu đồng*)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm là 13.800.000đ (*Mười ba triệu tám trăm nghìn đồng*) hai bên thống nhất thỏa thuận ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị LH có nghĩa vụ liên đới nộp.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị H số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 14.200.000đ (*Mười bốn triệu hai trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0019451 ngày 07/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Bù Gia Mập;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**NGUYỄN THỊ TUYẾT**

